

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2008/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 7 năm 2008

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004; Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001; Nghị định 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002; Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Sau khi xem xét tờ trình số 40/TTr-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra số 36/BC-KTNS ngày 12/7/2008 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Mức thu

Số TT	Diện tích đo	Mức thu
1	Dự án có diện tích đo đến 1.000 m ²	Thu 1.000 đồng/m ²
2	Dự án có diện tích đo trên 1.000	+ 1.000 m ² đầu thu 1.000.000 đồng

	m ² đến 10.000 m ²	+ Diện tích còn lại thu 400 đồng/m ²
3	Dự án có diện tích đo trên 10.000 m ² đến 100.000 m ²	+ 10.000 m ² đầu thu 4.600.000 đồng + Diện tích còn lại thu 200 đồng/m ²
4	Dự án có diện tích đo trên 100.000 m ² đến 500.000 m ²	+ 100.000 m ² đầu thu 22.600.000 đồng + Diện tích còn lại thu 100 đồng/m ²
5	Dự án có diện tích đo trên 500.000 m ² đến 1.000.000 m ²	+ 500.000 m ² đầu thu 62.600.000 đồng + Diện tích còn lại thu 50 đồng/m ²
6	Dự án có diện tích đo trên 1.000.000 m ² đến 5.000.000 m ²	+ 1.000.000 m ² đầu thu 87.600.000 đồng + Diện tích còn lại thu 30 đồng/m ²
7	Dự án có diện tích đo trên 5.000.000 m ² đến 10.000.000 m ²	+ 5.000.000 m ² đầu thu 207.600.000 đồng + Diện tích còn lại thu 20 đồng/m ²
8	Dự án có diện tích đo trên 10.000.000 m ²	+ 10.000.000 m ² đầu: 307.600.000 đồng + Diện tích còn lại thu 10 đồng/m ² + Thu tối đa không quá 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng/dự án)

2. Tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí

Đơn vị trực tiếp thu phí được trích để lại 30% (Ba mươi phần trăm) trên tổng số tiền phí thực thu được để phục vụ cho công tác thu phí, phần còn lại 70% (Bảy mươi phần trăm) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Bãi bỏ mức thu phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 48/2003/HĐND KXIII ngày 22/12/2003 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn cụ thể và chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Khoá XIV, kỳ họp thứ 12 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Bích Ly